

**I. Mục đích yêu cầu:**

**1. Về kiến thức:**

- Văn bản nhật dụng, trung đại, hiện đại đầu HKI
- Tác giả, hoàn cảnh sáng tác, mạch cảm xúc, bố cục, đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của các văn bản đã học.
- Các từ loại, từ phân theo cấu tạo, các biện pháp nghệ thuật trong văn bản.
- HS vận dụng được các phương pháp làm văn biểu cảm vào một bài viết cụ thể.

**2. Phẩm chất**

- Ý thức củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học.
- Nghiêm túc trong giờ kiểm tra.

**3. Định hướng năng lực hình thành:**

Làm việc cá nhân, giải quyết vấn đề, cảm thụ thẩm mỹ...

**II. Ma trận đặc tả đề kiểm tra:**

CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC				Tổng		Tổng điểm
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	CH TN	CH TL	
<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>Mẹ tôi, công trường mở ra, Bánh trôi nước, Sông núi nước Nam</b>	<i>Tác giả, kiểu văn bản, đại từ, hoàn cảnh sáng tác, từ láy, từ ghép</i>	<i>Chép thuộc bài thơ</i>	<i>Đặt câu nếu nội dung có sử dụng từ Hán Việt</i>	<i>Liên hệ tác phẩm có cùng nội dung</i>			
	Số câu	4	1	1	1	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>7</b>
	Số điểm	2	1	1	1	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>5</b>
	Tỉ lệ %	20%	10%	10%	10%	<b>20%</b>	<b>30%</b>	<b>50%</b>
<b>TẠO LẬP VĂN BẢN</b>	<b>Viết bài văn</b>	<i>Viết bài văn biểu cảm kết hợp yếu tố tự sự, miêu tả</i>						
	Số câu		1				<b>1</b>	<b>1</b>
	Số điểm		5				<b>5</b>	<b>5</b>
	Tỉ lệ %		50%				<b>50%</b>	<b>50%</b>
<b>Tổng số câu</b>		<b>4</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>8</b>		
<b>Số điểm</b>		<b>2</b>	<b>1</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>10</b>		
<b>%</b>		<b>20%</b>	<b>10%</b>	<b>60%</b>	<b>10%</b>	<b>100%</b>		

**III) Nội dung đề thi:** (đính kèm trang sau)

**IV) Hướng dẫn và biểu điểm:** (đính kèm trang sau)

**PHẦN I. (2 điểm)** Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án em cho là đúng nhất:

“...*Thực sự mẹ không lo lắng đến nỗi không ngủ được. Mẹ tin đứa con của mẹ lớn rồi. Mẹ tin vào sự chuẩn bị chu đáo cho con trước ngày khai trường. Còn điều gì để lo lắng nữa đâu! Mẹ không lo, nhưng vẫn không ngủ được. Cứ nhắm mắt lại là dường như vang bên tai tiếng đọc bài trầm bổng: “Hằng năm cứ vào cuối thu... Mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp”*”.

(Ngữ Văn 7- Tập 1)

**Câu 1:** Đoạn văn trên được trích từ văn bản:

- A. Mẹ tôi.
- B. Cổng trường mở ra.
- C. Cuộc chia tay của những con búp bê.
- D. Bức thư của thủ lĩnh da đỏ.

**Câu 2:** Văn bản trên thuộc kiểu văn bản:

- A. truyện ngắn.
- B. nhật dụng.
- C. truyện cổ tích.
- D. bút kí.

**Câu 3:** Người mẹ trong đoạn văn trên không ngủ được là vì:

- A. bị mất ngủ.
- B. ngày mai cả nhà đi chơi xa.
- C. ngày mai là ngày khai trường lớp 1 của con.
- D. cả nhà về quê.

**Câu 4:** Đại từ xưng hô được sử dụng trong đoạn trích trên là:

- A. mẹ
- B. còn
- C. con
- D. tôi

**Phần II. (3 điểm)**

**Câu 1.** Chép thuộc phần phiên âm bài thơ “Nam quốc sơn hà”.

**Câu 2.** Hãy đặt một câu nêu nội dung của bài thơ em vừa chép, trong đó có sử dụng ít nhất 01 từ Hán Việt (gạch chân, chỉ rõ từ Hán Việt).

**Câu 3.** Kể tên một văn bản khác đã học trong chương trình Ngữ Văn 7- Tập 1 có cùng thời kì sáng tác với văn bản “Nam quốc sơn hà”, ghi rõ tên tác giả.

**PHẦN III. (5 điểm)**

Đề bài: *Cảm nhận về nụ cười của một người thân em yêu quý.*

Phần	Câu	Đáp án	Điểm
I	1	B	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	D	0,5
II	1	Hs chép chính xác bài thơ. (HS chép sai 2 từ: trừ 0,25 điểm)	1,0
	2	- Hs đặt câu đúng nội dung và ngữ pháp. - Có sử dụng từ Hán Việt và gạch chân chỉ rõ.	1,0 0,5
	3	Văn bản văn học trung đại: Phò giá về kinh- Trần Quang Khải	0,5
III	3	<p><b>a. Yêu cầu về hình thức :</b> Đảm bảo cấu trúc của một bài văn biểu cảm, bố cục rõ ràng, hợp lí, tổ chức sắp xếp ý một cách logic, chặt chẽ, hành văn trôi chảy, mạch lạc, chữ viết rõ ràng, cẩn thận, ...</p> <p><b>b. Yêu cầu về nội dung:</b> HS có thể khai thác vấn đề theo nhiều hướng, nhưng cần làm rõ các ý cơ bản sau:</p> <p><b>I. Mở bài</b> - Dẫn dắt để giới thiệu về nụ cười của người thân mà em yêu quý. - Cảm nghĩ chung về nụ cười của người thân: nụ cười yêu thương, gần gũi, ấm áp...</p> <p><b>II. Thân bài</b></p> <p><b>1. Những đặc điểm nụ cười của người thân</b> - Nụ cười dịu dàng, hiền hậu... - Gọi tả nụ cười: tươi như hoa, lúm đồng tiền, hàm răng trắng ngời, những vết nhăn mờ quanh mắt nheo lại, khiến khuôn mặt trở nên rạng rỡ....</p> <p><b>2. Các biểu hiện sắc thái nụ cười của người thân</b> - Nụ cười khuyến khích, động viên từng bước trưởng thành của em - Nụ cười tha thứ, bao dung khi em mắc lỗi. - Những khi vắng nụ cười của người thân, em cảm thấy buồn, trống trải và nhớ nhung.</p> <p><b>3. Vai trò của nụ cười</b> - Giúp động viên những thành viên trong gia đình cùng vượt qua những trắc trở. - Nụ cười đem lại sự ấm áp và niềm tin tưởng, tình yêu thương, niềm vui... - Tạo mối quan hệ thân mật, gần gũi với người khác. - Lan tỏa sự lạc quan...</p> <p><b>4. Những kỉ niệm sâu sắc gắn với nụ cười của người thân</b></p> <p><b>III. Kết bài</b></p>	

	<p>Cảm nghĩ về nụ cười của người thân.</p> <p><b>Biểu điểm:</b></p> <p><b>- Điểm 5:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bài làm đúng kiểu văn bản biểu cảm.</li> <li>+ Bố cục rõ ràng, mạch lạc, liên kết chặt chẽ.</li> <li>+ Lời văn bộc lộ được tình cảm, gây ấn tượng và xúc động.</li> <li>+ Chữ viết đẹp, trình bày sạch, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt</li> </ul> <p><b>- Điểm 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đạt các yêu cầu trên.</li> <li>+ Còn mắc vài lỗi chính tả và diễn đạt.</li> <li>+ Có thể còn thiếu ý trong phần thân bài (nhưng không đáng kể)</li> </ul> <p><b>- Điểm 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bài làm ở mức độ trung bình.</li> <li>+ Còn mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</li> </ul> <p><b>- Điểm 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vận dụng phương pháp làm bài tập còn yếu.</li> <li>+ Bố cục không rõ ràng, hợp lí.</li> </ul> <p><b>- Điểm 1:</b> lạc đề, sai yêu cầu.</p> <p><b>- Điểm 0:</b> không làm bài.</p>	
--	---	--

**Ban giám hiệu**

**Tổ- nhóm CM**

**Người ra đề**

*Lê Thị Ngọc Anh*

*Nguyễn Thị Hoàng Đan*

*Đặng Thị Thu Huyền*

**PHẦN I. (2 điểm)** Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án em cho là đúng nhất:

“Mẹ tôi, giọng khản đặc, từ trong màn nói vọng ra:

- Thôi, hai đứa liệu mà mang chia đồ chơi ra đi.

Vừa nghe thấy thế, em tôi bất giác run lên **bần bật**, kinh hoàng đưa cặp mắt tuyệt vọng nhìn tôi. Cặp mắt đen của em lúc này buồn **thăm thẳm**, hai bờ mi đã sưng mọng lên vì khóc nhiều.

Đêm qua, lúc nào chợt tỉnh, tôi cũng thấy tiếng **nức nở, tức tưởi** của em. Tôi cứ phải cắn chặt môi để khỏi phải bật lên tiếng khóc to, nhưng nước mắt cứ tuôn ra như suối, ướt đầm cả gối và hai cánh tay áo.”

(Ngữ Văn 7- Tập 1)

**Câu 1:** Đoạn văn trên được trích từ văn bản:

A. Mẹ tôi.

B. Cổng trường mở ra.

C. Cuộc chia tay của những con búp bê.

D. Bức thư của thủ lĩnh da đỏ.

**Câu 2:** Văn bản trên thuộc kiểu văn bản:

A. truyện ngắn.

B. nhật dụng.

C. truyện cổ tích.

D. bút kí.

**Câu 3:** Trong văn bản trên, lí do hai anh em phải chia đồ chơi là vì:

A. hai anh em hay tranh giành nhau.

B. bố mẹ li hôn, hai anh em phải xa nhau.

C. gia đình chuẩn bị chuyển nhà.

D. đồ chơi của anh nhiều hơn.

**Câu 4:** Xét về cấu tạo, những từ in đậm trong đoạn trích trên thuộc kiểu từ:

A. từ ghép

B. danh từ

C. từ Hán Việt

D. từ láy

**Phần II: (3 điểm)**

**Câu 1.** Chép thuộc bài thơ “Bánh trôi nước”.

**Câu 2.** Hãy đặt một câu nêu nội dung của bài thơ, trong đó có sử dụng ít nhất 01 từ Hán Việt (gạch chân, chỉ rõ từ Hán Việt).

**Câu 3.** Kể tên một bài thơ khác trong chương trình Ngữ văn 7- Tập 1 có cùng thể thơ với bài thơ “Bánh trôi nước”.

**PHẦN III. (5 điểm)**

Đề bài: *Cảm nghĩ về mái trường mến yêu.*

ĐỀ V7I01

Phần	Câu	Đáp án	Điểm
I	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	B	0,5
	4	D	0,5
II	1	Hs chép chính xác bài thơ. (HS chép sai 2 từ: trừ 0,25 điểm)	1,0
	2	- Hs đặt câu đúng nội dung và ngữ pháp. - Có sử dụng từ Hán Việt và gạch chân chỉ rõ.	1,0 0,5
	3	Bài thơ có cùng thể thơ: “Sông núi nước Nam”	0,5
II	3	<p><b>a. Yêu cầu về hình thức</b> Đảm bảo cấu trúc của bài văn biểu cảm, có bố cục rõ ràng, hợp lí, tổ chức sắp xếp ý một cách lôgic, chặt chẽ, hành văn trôi chảy, mạch lạc, chữ viết rõ ràng, cẩn thận, ...</p> <p><b>b. Yêu cầu về nội dung:</b> HS có thể khai thác vấn đề theo nhiều hướng, nhưng cần làm rõ các ý cơ bản sau:</p> <p><b>I. Mở bài:</b> - Giới thiệu khái quát về trường em, về thầy cô, bạn bè ... - Nêu khái quát tình cảm của em với mái trường, với thầy cô, bạn bè... (có thể nêu một tình huống, một hoàn cảnh cụ thể để trình bày cảm nghĩ, khuyến khích sự sáng tạo của học sinh)</p> <p><b>II. Thân bài:</b> <b>1. Giới thiệu về mái trường thân yêu của em:</b> Thông qua miêu tả những hình ảnh cụ thể, sinh động về mái trường: công trường, hàng cây, sân trường, lớp học với những dãy bàn ghế thân để bộc lộ cảm xúc thân thuộc, gắn bó với em hàng ngày. <b>2. Cảm nhận về thầy cô, bạn bè</b> Thông qua miêu tả, kết hợp kể chuyện, tạo tình huống, hoàn cảnh sinh động để bộc lộ cảm xúc, tình cảm của em với mái trường... <b>3. Trực tiếp trình bày cảm xúc, suy nghĩ của em về mái trường:</b> Tình yêu, niềm thương mến, mái trường nơi có bao nhiêu kỉ niệm tuổi thơ, nuôi dưỡng ước mơ, nâng bước em vào đời...</p> <p><b>III. Kết bài</b> - Khẳng định lại cảm xúc, suy nghĩ chung về mái trường thân yêu.</p> <p><b>Biểu điểm:</b> - <b>Điểm 5:</b> + Bài làm đúng kiểu văn bản biểu cảm. + Bố cục rõ ràng, mạch lạc, liên kết chặt chẽ. + Lời văn bộc lộ được tình cảm, gây ấn tượng và xúc động. + Chữ viết đẹp, trình bày sạch, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt</p>	

	<ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Điểm 4:</b><ul style="list-style-type: none"><li>+ Đạt các yêu cầu trên.</li><li>+ Còn mắc vài lỗi chính tả và diễn đạt.</li><li>+ Có thể còn thiếu ý trong phần thân bài (nhưng không đáng kể)</li></ul></li><li>- <b>Điểm 3:</b><ul style="list-style-type: none"><li>+ Bài làm ở mức độ trung bình.</li><li>+ Còn mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</li></ul></li><li>- <b>Điểm 2:</b><ul style="list-style-type: none"><li>+ Vận dụng phương pháp làm bài tập còn yếu.</li><li>+ Bố cục không rõ ràng, hợp lí.</li></ul></li><li>- <b>Điểm 1:</b> lạc đề, sai yêu cầu.</li><li>- <b>Điểm 0:</b> không làm bài.</li></ul>	
--	---	--

**Ban giám hiệu duyệt**

**Tổ-nhóm CM**

**Người ra đề**

**Lê Thị Ngọc Anh**

**Nguyễn Thị Hoàng Đan**

**Đặng Bích Ngọc**